TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 48/2023/QĐST-DS	*N, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 22/8/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2023/TLST-DS, ngày 17/4/2023 về việc "*Tranh chấp chia tài sản chung là quyền sử dụng đất*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Thành Linh, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu phố x, phường M, Tp. P, Ninh Thuận. (Giấy ủy quyền ngày 30/3/2023).

Bị đơn: Ông Phan Tấn L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Nguyễn Tuấn A, sinh năm 2000. Địa chỉ: Khu phố x, phường M, Tp. P, Ninh Thuận. (Giấy ủy quyền ngày 30/3/2023).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn T được quyền sử dụng diện tích đất 132m^2 (đất LUA) thuộc thửa 1629 (tách ra từ thửa 1418), tờ bản đồ địa chính số 9 xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Thửa đất có vị trí tứ cận như sau:

+ Cạnh hướng Đông: Giáp 1 phần thửa 146

+ Cạnh hướng Tây: Giáp đường An Long – Thành Tín;

+ Cạnh hướng Nam: Giáp thửa 1001

+ Cạnh hướng Bắc: Giáp thửa đất 1628 (tách ra từ thửa 1418).

(*Theo trích lục bản đồ địa chính số 1657/2023, ngày 21/8/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh N*).

- Ông Phan Tấn L được quyền sử dụng diện tích đất 209m^2 (đất LUA) thuộc thửa 1628 (tách ra từ thửa 1418), tờ bản đồ địa chính số 9 xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Thửa đất có vị trí tứ cận như sau:

+ Cạnh hướng Đông: Giáp 1 phần thửa 146

+ Cạnh hướng Tây: Giáp đường An Long – Thành Tín;

+ Cạnh hướng Nam: Giáp thửa 1629 (tách ra từ thửa 1418).

+ Cạnh hướng Bắc: Giáp thửa đất 1417.

(*Theo trích lục bản đồ địa chính số 1657/2023, ngày 21/8/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận chi nhánh N*).

Ông Lê Văn T và ông Phan Tấn L có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kê khai, đăng ký để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trình tự thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

Về chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ông Lê Văn Tg đồng ý chịu toàn bộ. Ông T đã nộp đủ chi phí.

Về án phí:

Ông Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tài sản được chia là số tiền 190.000đ (Một trăm chín mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0007447 ngày 17/4/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N. Hoàn trả cho ông Lê Văn Thắng số tiền 935.000đ chênh lệch.

Ông Phan Tấn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tài sản được chia là số tiền 302.000đ (Ba trăm lẻ hai ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Vũ Văn Cường